

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2024/HS- ST
Ngày 11- 3- 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Phương;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Thắng.
Ông Nguyễn Văn Thảo Nguyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hồng Huệ- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:
Ông Lê Đức Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 88/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2024/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

Hồ Văn H, sinh ngày 01/01/1985 tại Quảng Trị; Nơi cư trú: **Khóm K, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị**; trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Bru-Vân Kiều; Nghề nghiệp: Làm rẫy; con ông: **Hồ Văn P** và bà **Hồ Thị H1**; vợ **Hồ Thị N**, con 04 con, nhỏ nhất sinh năm 2009 và lớn nhất 2020.

Tiền án: 02 tiền án:

+ Ngày 05/5/2020, bị Toà án nhân dân huyện Hướng Hoá xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Bản án số 17/2020/HS-ST.

+ Ngày 05/8/2021, bị Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 20 tháng tù về tội “*Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài*” theo Bản án số 29/2021/HS-ST, tổng hợp hình phạt của Bản án số 17/2020/HS-ST ngày 05/5/2020 buộc **H** chấp hành hình phạt chung 24 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/10/2022.

Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 21/8/2006, bị áp dụng đưa vào cơ ở giáo dục 12 tháng về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 29/11/2023, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo **Hồ Văn H**: Bà **Dương Thị L**- Trợ giúp viên pháp lý của **Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Q**, có mặt.

- Người bị hại: Anh **Lăm N1**; sinh năm: 1971; địa chỉ: **Tổ A, bản Đ, huyện S, tỉnh SaVana khét, Lào**, vắng mặt.

- Người phiên dịch cho bị hại ông **Lăm N2**: Ông **Nguyễn Hà P1**- Cán bộ **Công an tỉnh Q**, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị **Lê Thị Kim V**; sinh năm: 1983; địa chỉ: **Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị**, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 06/6/2023, **Hồ Văn H** phát hiện xe mô tô biển số Lào 1109 của anh **Lăm N3** (sinh năm 1971, trú tại **Tổ A**, bản Đensavăn, **huyện S, tỉnh Savanakhet, Lào**) dựng trong khu vực **Trung tâm thương mại L2** không có người trong giữ nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. **H** đã đầu nối dây điện của ổ khóa điện xe mô tô rồi khởi động, điều khiển xe chạy vào khu vực Nghĩa địa của **thị trấn L**. Tại đây, **H** tháo mang xe và bẻ gãy biển kiểm soát vớt tại gốc cây xoài. Sau đó, **H** điều khiển xe về bán cho chị **Lê Thị Kim V** (sinh năm 1983, trú tại **thôn L, xã T, huyện H**) với giá 800.000 đồng, chị **V** không biết xe do trộm cắp mà có. Số tiền trên **H** tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 31/KL-ĐGTS, ngày 24/7/2023 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự **huyện H**, kết luận: Trị giá xe mô tô biển số Lào 1109 tại thời điểm bị chiếm đoạt là 1.500.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 01/CT-VKSQT-P2 ngày 25/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo **Hồ Văn H** về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo **Hồ Văn H** về tội “*Trộm cắp tài sản*” đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS, xử phạt bị cáo **Hồ Văn H** từ 12 đến 15 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Trả lại cho anh **L1** Ngơn 01 xe mô tô nhãn hiệu KOLAO, số máy KL100A0350191, số khung KLWAA10331971, xe không có biển kiểm soát, không có vỏ xe.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo tại phiên tòa: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn H: Đồng ý với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều khoản và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế khó khăn, gia đình bị cáo có 4 con đang còn nhỏ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, mức hình phạt đề nghị 09 đến 12 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Bị cáo Hồ Văn H đã bị kết án về tội “*Trộm cắp tài sản*” mà còn vi phạm theo Bản án số 17/2020/HS-ST ngày 05/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xử phạt bị cáo 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “*Trộm cắp tài sản*” chưa được xóa án tích nhưng ngày 06/6/2023 lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã chiếm đoạt tài sản của anh L1 Ngọn có giá trị là 1.500.000 đồng nên hành vi của bị cáo phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Ngày 05/8/2021, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 20 tháng tù về tội “*Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài*” theo Bản án số 29/2021/HS-ST. Bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ và chịu một tình

tiết tăng nặng, bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị xử phạt tù nhưng không lấy đó làm bài học cho mình mà tiếp tục thực hiện các hành vi phạm tội khác. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[5]. Đối với những đối tượng có liên quan: Đối với chị **Lê Thị Kim V** là người mua lại tài sản nhưng không biết tài sản do người khác phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh **L1** Ngon chỉ yêu cầu trả lại xe mô tô, không có yêu cầu về phần dân sự; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị **Lê Thị Kim V** không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 800.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho anh **L1** Ngon 01 xe mô tô nhãn hiệu KOLAO, số máy KL100A0350191, số khung KLWAA10331971, xe không có biển kiểm soát, không có vỏ xe.

[8]. Ra quyết định tạm giam bị cáo **Hồ Văn H** thời hạn 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo **Hồ Văn H** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; xử phạt: **Hồ Văn H 12 (mười hai)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 29/11/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho anh **L1** Ngon 01 xe mô tô nhãn hiệu KOLAO, số máy KL100A0350191, số khung KLWAA10331971, xe không có biển kiểm soát, không có bộ vỏ nhựa, không có cụm đèn phía trước xe, cụm đèn và phần dè phía sau xe bị hư hỏng và rơi ra khỏi xe, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

(Các vật chứng trên hiện có tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28 tháng 12 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra- **Công an tỉnh Q** với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo **Hồ Văn H** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an tỉnh Quảng Trị (PC01);
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Cục THADS tỉnh Quảng Trị;
- Trại TG-CA tỉnh Quảng Trị;
- Phòng KTNV; Tổ HCTP;
- Lưu: H/S

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM-
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Phương

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Thảo Nguyễn Bùi Văn Thắng **Trần Văn Phương**